TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2025/HS-ST
Ngày 06 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Hùng;

Ông Đỗ Văn Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Trịnh Văn S, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 10, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Bẩy và bà Nguyễn Thị Na; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 115 ngày 19/9/2017 của Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 21/11/2017; ngày 18/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù); Bản án số 06 ngày 16/01/2020 của Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt là 39 tháng tù (đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 26/5/2020; ngày 22/9/2022 chấp hành xong hình phạt tù); 02 Bản án này đã được xóa án tích đối với hành vi Chống người thi hành công vụ thực hiện vào ngày 02/11/2024, nhưng chưa được xóa án tích đối với hành vi Trộm cắp tài sản thực hiện vào ngày 06/8/2024; bị

bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 11 năm 2024, tạm giam từ ngày 11 tháng 11 năm 2024; có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 10, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tần và bà Cù Thị Thu (đã chết); có vợ là Lường Thị Xung, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 79 ngày 11/9/2019 của Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã xoá án tích); bị tạm giam từ ngày 03 tháng 12 năm 2024; có mặt.

3. Lê Xuân Q, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 9, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đông và bà Vũ Thị Út; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 03 tháng 12 năm 2024; có mặt.

4. Trịnh Văn G, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1997 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 10, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Huệ và bà Lê Thị Dung; có vợ là Nguyễn Thị Tuyết Nhung và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 03 tháng 12 năm 2024; có mặt.

5. Nguyễn Công T, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 4, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Kỷ và bà Nguyễn Thị Nhạt; có vợ là Nguyễn Thị Vui (đã chết) và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 38 ngày 14/3/2023 của Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và nghĩa vụ dân sự ngày 26/3/2024; ngày 14/3/2024 chấp hành xong hình phạt tù; chưa xoá án tích); bị tạm giam từ ngày 03 tháng 12 năm 2024; có mặt.

6. Đoàn Văn N, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 8, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Đàm và bà Lưu Thị Đạo; có vợ là Nguyễn Thị Minh Hà và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 53/2021/HS-PT ngày 14/7/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm (chưa thi hành án xong); bị bắt tạm giữ từ ngày 24 tháng 12 năm 2024, tạm giam từ ngày 31 tháng 12 năm 2024; có mặt.

** Bị hại:*

- Anh Nguyễn Đình Khánh, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Anh Lường Văn Cường, sinh năm 1999; địa chỉ: TDP 3, phường Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Anh Lường Văn Căn, sinh năm 1992; địa chỉ: TDP 3, phường Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Chị Đoàn Thị Hương, sinh năm 1983; địa chỉ: TDP Sáu Phiên, phường An Lư, Thủy Nguyên, Hải Phòng; vắng mặt.

- Anh Lầu Bá Thành, sinh năm 2002; địa chỉ: TDP Bảo Kiếm, phường Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Ngọc Linh, sinh năm 2000; địa chỉ: TDP đường Hương, phường Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng; vắng mặt.

** Người làm chứng:* Anh Trịnh Văn Nam, anh Bùi Minh Hưng, anh Nguyễn Văn Công; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 2 giờ cùng ngày, khi Tổ tuần tra số 1 của đồng chí Trịnh Văn Nam, Bùi Minh Hưng, Nguyễn Văn Công đi đến khu vực thuộc thôn 1, xã Thiên Hương (nay là tổ dân phố 1, phường Thiên Hương) phát hiện Trịnh Văn S mặc áo mưa màu xanh, đeo khẩu trang, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suziki màu đen, BKS 14H2-3364 chở Lê Xuân Q ngồi sau mặc áo mưa màu đỏ, đeo khẩu trang có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Đồng chí Trịnh Văn Nam giới thiệu là Công an xã Thiên Hương, giơ Chứng minh Công an nhân dân và yêu cầu Sơn, Quân dừng xe xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra. Sơn, Quân xuống xe nhưng không xuất trình được giấy tờ tùy thân và đăng ký xe nên đồng chí Trịnh Văn Nam yêu cầu Sơn, Quân về trụ sở Công an xã để xác minh làm rõ. Lúc này, bất ngờ Sơn bỏ chạy, đồng chí Bùi Minh Hưng đuổi theo giữ vào áo mưa của Sơn, Sơn giằng co làm rách áo mưa sau đó Sơn rút trong người ra 01 con dao dài 21,2cm; phần cán bằng gỗ dài 11cm; phần lưỡi bằng kim loại sáng màu, một đầu nhọn, một lưỡi sắc đâm về phía đồng chí Bùi Minh Hưng làm rách áo ở vùng ngực phải (không gây thương tích), Sơn hô lên *"Chúng mày xông vào tao đâm chết"* rồi bỏ chạy. Tổ công tác tiến hành đuổi bắt Trịnh Văn S đến khu vực chợ Tổng, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên (nay là tổ dân phố Chợ Tổng, phường Lưu Kiếm, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) thì bắt giữ được Sơn và thu giữ con dao Sơn đã sử dụng tấn công lực lượng Công an làm nhiệm vụ.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã phối hợp Viện kiểm sát tiến hành dẫn giải các đối tượng liên quan để tiến hành xác định hiện trường vụ việc.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao dài tổng thể 21,2cm; phần cán bằng gỗ dài 11cm; phần lưỡi bằng kim loại sáng màu, có một đầu nhọn, một lưỡi sắc (thu giữ trong túi quần của Trịnh Văn S); 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen gắn BKS 14H2-3364; 01 áo khoác màu xanh bị rách phần ngực áo bên phải (do anh Hưng giao nộp).

Qua đấu tranh, mở rộng điều tra xác định: Từ tháng 08/2024, Trịnh Văn Sơn và các đối tượng khác đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thủy Nguyên để bán lấy tiền ăn tiêu, cụ thể như sau:

- Vụ thứ 1: Ngày 06/8/2024, Nguyễn Văn Toản đến phòng trọ của Trịnh Văn Sơn tại xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên (nay là phường Lưu Kiếm, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) chơi. Tại đây, Sơn rủ Toản đi trộm cắp tài sản, Toản đồng ý. Thực hiện ý định trên, khoảng 02 giờ ngày 07/8/2024, Sơn điều khiển xe mô tô Exciter màu đen, không nhớ BKS chở Toản đến khu vực gần nhà thờ Đồng Giá, xã Thiên Hương (nay là phường Thiên Hương) phát hiện 01 xe mô tô Wave màu đen bạc, BKS 15B4-165.48 của anh Nguyễn Đình Khánh, sinh năm 2004, nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng dựng trước cửa nhà của anh Nguyễn Văn Nhơn (sinh năm 1993, nơi cư trú: tổ dân phố 3, phường Thiên Hương, Thủy Nguyên, Hải Phòng) không có người trông coi. Sơn dừng xe đứng ở đường cảnh giới, Toản vào dắt xe mô tô này ra chỗ Sơn đang đứng, sau đó cả hai điều khiển đẩy xe vừa trộm cắp được đi đến nhà Đoàn Văn Nhất tại thôn 8, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên (nay là thôn 8, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng bán được 3.500.000 đồng và cả hai chia nhau ăn tiêu hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thuỷ Nguyên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS 15B4-165.48, đã qua sử dụng có giá trị là 14.500.000 đồng.

- Vụ thứ 2: Ngày 06/10/2024, Trịnh Văn Giang đến phòng trọ của Sơn chơi. Tại đây, Sơn rủ Giang đi trộm cắp tài sản, Giang đồng ý. Thực hiện ý định trên, khoảng 02 giờ ngày 07/10/2024, Sơn điều khiển xe mô tô Wave, màu trắng, không nhớ BKS chở Giang đến khu vực gần nhà thờ Đồng Giá, xã Thiên Hương (nay là phường Thiên Hương). Sơn bảo Giang đứng ngoài cảnh giới, Sơn vào nhà trọ của anh Lý Văn Nam (sinh năm 1982, nơi cư trú: tổ dân phố 3, phường Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng) thì phát hiện có nhiều xe mô tô không có người trông coi. Sơn đã vào, dắt 01 xe mô tô Exciter màu đen, BKS 26M1-164.63 của anh Lường Văn Cường (sinh năm 1999, nơi cư trú: xã Phổng Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La) ra ngoài đường rồi quay lại tiếp tục dắt xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu trắng đỏ đen, BKS 26M1-165.19 của Lường Văn Căn (sinh năm 1992, nơi cư trú: xã Phổng Lập, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La) giấu vào chỗ khuất. Sau

đó, Sơn đấu điện nổ máy xe màu đen, BKS 26M1-165.19 rồi cùng Giang đi về nhà nhà trọ của Sơn cất xe Wave, màu trắng mà trước đó cả dùng làm phương tiện đi trộm cắp. Sau đó, Sơn điều khiển xe mô tô BKS 26M1-165.19 vừa trộm cắp được chở Giang quay lại chỗ cất giấu xe mô tô Exciter, màu trắng đỏ đen, BKS 26M1-165.19 và đẩy xe này đến bán tại nhà của Đoàn Văn Nhất được 3.200.000 đồng và cả hai chia nhau ăn tiêu hết. Xe mô tô Exciter màu đen, BKS 26M1-164.63, Sơn đưa cho Cù Anh Sơn (sinh năm 1994, nơi cư trú: Thôn 10, xã Liên Khê, Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) mượn làm phương tiện đi lại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thuỷ Nguyên kết luận: 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ đen, BKS: 26M1-165.19, đã qua sử dụng có giá trị là 24.500.000 đồng. 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu đen, BKS: 26M1-164.63, đã qua sử dụng có giá trị là 24.500.000 đồng.

- Vụ thứ 3: Ngày 07/10/2024, Lê Xuân Q đến phòng trọ của Sơn chơi. Tại đây, Sơn rủ Quân đi trộm cắp tài sản, Quân đồng ý. Khoảng 02 giờ ngày 08/10/2024, Sơn điều khiển xe mô tô Suzuki màu đen, BKS 14H2-3364 chở Quân vào nhà trọ của anh Hoàng Văn Tiến (sinh năm 1990, nơi cư trú: thôn Sáu Phiên, xã An Lư, Thủy Nguyên, Hải Phòng), Sơn bảo Quân đứng ngoài đường cảnh giới, Sơn một mình đi vào trong nhà trọ dắt 01 xe mô tô Wave Alpha màu xanh, BKS 29S8-3448 của chị Đoàn Thị Hương (sinh năm 1983, nơi cư trú: Liên Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình, Thủy Nguyên) ra chỗ khuất. Sau đó, Sơn và Quân đẩy xe mô tô trộm cắp được đến bán cho Đoàn Văn Nhất được 1.800.000 đồng và chia nhau ăn tiêu hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thuỷ Nguyên kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave Alpha màu xanh, BKS 29S8-3448, đã qua sử dụng có giá trị là 2.800.000 đồng.

- Vụ thứ 4: Ngày 21/10/2024, Toản và Quân đến phòng trọ của Sơn chơi. Tại đây, Sơn rủ Toản và Quân đi trộm cắp tài sản; Toản, Quân đồng ý. Khoảng 02 giờ ngày 22/10/2024, Toản điều khiển xe mô tô Suzuki màu đen, BKS 14H2-3364 chở Sơn và Quân đến nhà trọ của bà Đinh Thị Minh (sinh năm 1960, nơi cư trú: thôn Bảo Kiếm, Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng). Sơn và Quân đứng ngoài đường cảnh giới, Toản vào trong nhà trọ dắt 01 xe mô tô Exciter màu đen, BKS 37K1-028.45 của anh Lầu Bá Thành (sinh năm 2002, nơi cư trú: Nậm Cắn, Kỳ Sơn, Nghệ An). Sau đó, Sơn, Toản, Quân đẩy xe mô tô trộm cắp được đến bán cho Đoàn Văn Nhất được 1.200.000 đồng và chia nhau ăn tiêu hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thuỷ Nguyên, kết luận: 01 xe mô tô Exciter màu đen xám, BKS 37K1-028.45 đã qua sử dụng có giá trị 12.800.000 đồng.

- Vụ thứ 5: Tối ngày 30/10/2024, Nguyễn Công Thuật đến phòng trọ của Sơn chơi. Tại đây, Sơn rủ Thuật đi trộm cắp tài sản, Thuật đồng ý. Khoảng 2 giờ ngày 31/10/2024, Sơn điều khiển xe mô tô Suzuki màu đen, BKS 14H2-3364 chở Thuật đến lán nghỉ dành cho công nhân của Công ty Thái Phong ở thôn Đường Hương, xã Lập Lễ, Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Thuật đứng ngoài cảnh giới, Sơn đi vào trong lán dắt 01 xe mô tô Wave màu trắng đen bạc, BKS 35N1-427.08 của chị Nguyễn Ngọc Linh (sinh năm 2000, nơi cư trú: xã Gia Lạc, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình) ra chỗ Thuật đang đứng. Sau đó, Sơn và Thuật đẩy xe mô tô trộm cắp đến bán cho Đoàn Văn Nhất được 3.500.000 đồng và chia nhau ăn tiêu hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thuỷ Nguyên kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng đen bạc, BKS 35N1-427.08, đã qua sử dụng có giá trị là 14.500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Xe mô tô YAMAHA, màu sơn đen, không gắn BKS, có số khung và số máy bị tẩy xóa. Kết quả giám định khôi phục được số khung nguyên thủy của xe là: RLCUG1010KY231187; số máy nguyên thủy của xe là: G3D4E1002225; Xe mô tô YAMAHA, màu sơn đỏ đen trắng, không gắn BKS, có số khung: RLCUG1010KY216838 và số máy: G3D4E-987174 là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự; Xe mô tô SUZUKI, BKS 14H2-3364, có số khung: RLSBE4DS080100296 và số máy: E456 - 112416 là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự. Các xe này không phải là xe tang vật trong các vụ án khác.

Tiếp tục điều tra đã xác định được 05 xe mô tô Sơn trộm cắp được đều bán cho Đoàn Văn N. Qua xác minh, Nhất là công dân xã Liên Xuân, làm nghề kinh doanh vận tải bằng ô tô và bốc xúc hàng hóa bằng máy xúc, có thu nhập ổn định. Đoàn Văn N khai nhận: Nhất biết rõ xe mô tô của Trịnh Văn S bán cho mình đều không có giấy tờ không gắn BKS đều là xe do phạm tội mà có nhưng vì tham rẻ nên đã mua để bán lại cho người khác kiếm tiền lời. Theo đó, khi mua được xe, Nhất đăng lên trang mạng xã hội Facebook để bán xe không giấy tờ và đã 04 lần bán cho các đối tượng không quen biết thông qua trao đổi trên mạng xã hội Facebook (Trang Facebook cá nhân mà Nhất sử dụng có tên "nhat doan" hiện tại tài khoản này đã bị hack). Trong đó có 01 xe mô tô Exciter màu trắng đỏ đen bán cho Vũ Quyết Đại, sinh năm 1991, nơi cư trú: thôn 5, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Khi Nhất bán xe cho Đại, Nhất nói xe của mình, bị mất giấy tờ nên Đại đồng ý mua làm phương tiện đi lại. Giá trị các xe mô tô mà Nhất đã bán lại cụ thể như sau: Xe Honda Wave BKS 15B4-165.48 (của anh Nguyễn Đình Khánh) Nhất bán lại giá 3.500.000 đồng cho người không quen biết; Xe Yamaha Exciter màu trắng-đỏ-đen (của anh Lường Văn Căn) Nhất bán lại cho Vũ Quyết Đại giá 5.000.000 đồng; Xe Wave Alpha BKS 19S8-3448 (của chị Đoàn Thị Hương) Nhất bán lại giá 2.000.000 đồng cho người không quen biết; xe Yamaha Exciter màu đen BKS

37K1-028.45 (của anh Lầu Bá Thành) Nhất bán lại giá 1.900.000 đồng cho người không quen biết; Xe Honda Wave BKS 35N1-427.08 (của anh Nguyễn Ngọc Linh) Nhất bán lại giá 3.500.000 đồng cho người không quen biết. Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ đen do Vũ Quyết Đại tự giao nộp; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đen, không gắn BKS do bà Trần Thị Nhị, sinh năm 1957, nơi cư trú: thôn 10, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng là mẹ đẻ Cù Anh Sơn tự nguyện giao nộp.

Các bị hại Nguyễn Đình Khánh, Lường Văn Cường, Lường Văn Căn, Đoàn Thị Hương, Lầu Bá Thành, Nguyễn Ngọc Linh khai nhận bị mất tài sản như trên.

Đối tượng Vũ Quyết Đại khai nhận: Khoảng tháng 10 năm 2024, Đại mua lại xe máy Exciter màu trắng đỏ đen của Nhất với giá 5.000.000 đồng, Nhất nói với Đại à xe của Nhất đã bị mất BKS và giấy tờ xe, Nhất cam kết đây là xe rõ nguồn gốc, không phải là xe do vi phạm pháp luật mà có nên Đại đồng ý mua.

Đối tượng Cù Anh Sơn khai nhận: Do quen biết bạn bè xã hội với Trịnh Văn S nên tháng 10 năm 2024, Cù Anh Sơn không có phương tiện để đi làm nên hỏi mượn xe của Trịnh Văn S và được Trịnh Văn S đồng ý cho mượn xe mô tô Yamaha Exciter màu đen không gắn BKS. Cù Anh Sơn không biết nguồn gốc xe trên do trộm cắp mà có.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ đen, không gắn BKS và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, không gắn BKS; 01 chiếc áo khoác màu xanh, sau khi tiến hành xong các hoạt động điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên đã trả lại đồ vật, tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lường Văn Cường, anh Lường Văn Căn và anh Bùi Minh Hưng.

- 01 (một) con dao dài tổng thể 21,2cm, phần cán bằng gỗ dài 11cm, phần lưỡi bằng kim loại sáng màu, có một đầu nhọn, một lưỡi sắc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen gắn BKS 14H2-3364 chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên quản lý.

- 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter màu đen, không rõ BKS mà Trịnh Văn S và Nguyễn Văn T sử dụng đi trộm cắp tài sản do Sơn mua lại của một người không quen biết từ tháng 4/2024 và đến khoảng tháng 9/2024, Sơn đã bán xe mô tô trên cho một người không quen biết. Đối với xe mô tô Honda Wave màu trắng, không rõ BKS mà Trịnh Văn S và Trịnh Văn G đã sử dụng đi trộm cắp do Giang mượn của một người tên là Toàn người ở phường Minh Đức, Thủy Nguyên, Hải Phòng (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Sau đó, Giang trả lại cho Toàn. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm xe mô tô Yamaha Exciter màu đen, không rõ BKS, 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng, không rõ BKS và BKS xe mô tô số 26M1- 165.19 và BKS xe mô tô số 26M1-164.63 của Lường Văn Cường và Lường Văn Căn nhưng chưa có kết quả.

- Về dân sự: Anh Lường Văn Căn, Lường Văn Cường đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu các bị cáo Trịnh Văn S, Trịnh Văn G bồi thường thiệt hại, chi phí làm lại biển kiểm soát đã bị mất. Chị Đoàn Thị Hương đã nhận 2.800.000 đồng tương đương với trị giá xe mô tô bị chiếm đoạt do gia đình các bị cáo Trịnh Văn S, Lê Xuân Q bồi thường và không còn yêu cầu đề nghị gì khác. Anh Nguyễn Đình Khánh đề nghị các bị cáo Trịnh Văn G, Nguyễn Văn T bồi thường số tiền tương đương với giá trị xe mô tô bị chiếm đoạt là 14.500.000 đồng; gia đình bị cáo Trịnh Văn S đã bồi thường 7.250.000 đồng, Nguyễn Văn T chưa bồi thường. Anh Lầu Bá Thành đề nghị các bị cáo Trịnh Văn S, Lê Xuân Q, Nguyễn Văn T bồi thường số tiền tương đương với giá trị xe mô tô bị trộm cắp là 12.800.000 đồng; gia đình các bị cáo Trịnh Văn S, Lê Xuân Q mỗi gia đình đã bồi thường 4.300.000 đồng, Nguyễn Văn T chưa bồi thường. Chị Nguyễn Ngọc Linh đề nghị các bị cáo Trịnh Văn S, Nguyễn Công T bồi thường số tiền tương đương với giá trị xe mô tô bị trộm cắp là 14.500.000 đồng; gia đình bị cáo Trịnh Văn S đã bồi thường 7.250.000 đồng, Nguyễn Công T chưa bồi thường. Anh Bùi Minh Hưng đã nhận lại chiếc áo phao màu xanh và không yêu cầu, đề nghị gì. Anh Bùi Minh Hưng đã nhận lại chiếc áo phao màu xanh và không yêu cầu, đề nghị gì.

Bản Cáo trạng số 79/CT-VKSTN ngày 21/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố: Bị cáo Trịnh Văn S về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 và tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trịnh Văn G, Nguyễn Văn T, Lê Xuân Q và Nguyễn Công T bị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đoàn Văn N bị truy tố về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Các bị hại Nguyễn Đình Khánh, Lường Văn Cường, Lường Văn Căn, Đoàn Thị Hương, Lầu Bá Thành, Nguyễn Ngọc Linh và người làm chứng Trịnh Văn Nam, Bùi Minh Hưng, Nguyễn Văn Công đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ, đã được được Hội đồng xét xử công bố công khai tại phiên toà, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Văn S mức án từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về

tội "Chống người thi hành công vụ" và từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trịnh Văn S phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 06 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Xuân Q mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Văn G mức án từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm s, g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn N mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; buộc bị cáo Nhất phải chấp hành hình phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo chuyển thành 36 tháng tù giam về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" của Bản án số 53/2021/HS-PT ngày 14/7/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương và buộc phải áp dụng với hình phạt của lần phạm tội mới; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2024.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Toản phải bồi thường bị hại Khánh 7.250.000 đồng và bồi thường bị hại Thành 4.300.000 đồng. Buộc bị cáo Thuật phải bồi thường bị hại Linh 7.250.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nhất phải nộp số tiền thu lời bất chính là 2.700.000 đồng. Gia đình bị cáo Nhất đã tự nguyện nộp đủ số tiền trên trước khi xét xử theo Biên lai thu tiền số 0007798 ngày 06/5/2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài tổng thể 21,2cm; phần cán bằng gỗ dài 11cm; phần lưỡi bằng kim loại sáng màu, có một đầu nhọn, một lưỡi sắc (thu giữ trong túi quần của Trịnh Văn S). Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen, BKS 14H2-3364.

- Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Toản và Thuật phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thuỷ Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, các bị hại và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, các bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt họ vì trước đó họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh, điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định:

[3.1] Khoảng 02 giờ ngày 02/11/2024, bị cáo Trịnh Văn S có hành vi dùng dao đâm, chống đối lực lượng Công an xã Thiên Hương (nay là Công an phường Thiên Hương), thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải phòng khi lực lượng Công an đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra tại địa bàn phường Thiên Hương. Như vậy, hành vi của bị cáo Trịnh Văn S phạm tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Trong khoảng thời gian từ ngày 06/8/2024 đến ngày 30/10/2024, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, các bị cáo Trịnh Văn S, Nguyễn Văn T, Lê Xuân Q, Trịnh Văn G và Nguyễn Công T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác tại nhà dân thuộc khu vực các phường Thiên Hương, Lập Lễ, An Lư, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng để bán lấy tiền ăn tiêu. Cụ thể: Ngày 06/8/2024, bị cáo Toản và Sơn chiếm đoạt của anh Nguyễn Đình Khánh 01 xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, BKS 15B4-165.48 có giá trị 14.500.000 đồng; ngày

06/10/2024, bị cáo Giang và Sơn chiếm đoạt của anh Lường Văn Cường 01 xe mô tô Yamaha màu đen, BKS 26M1-165.19 có giá trị 24.500.000 đồng và chiếm đoạt của anh Lường Văn Căn 01 xe mô tô Yamaha màu trắng-đỏ-đen, BKS 26M1-164.63 có giá trị 24.500.000 đồng; ngày 07/10/2024, bị cáo Quân và Sơn chiếm đoạt của chị Đoàn Thị Hương 01 xe mô tô Honda Wave Alpha màu xanh, BKS 29S8-3448 có giá trị 2.800.000 đồng; ngày 21/10/2024, bị cáo Toản, Quân, Sơn chiếm đoạt của anh Lầu Bá Thành 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu đen, BKS 37K1-028.45 có giá trị 12.800.000 đồng; ngày 30/10/2024, bị cáo Thuật và Sơn chiếm đoạt của anh Nguyễn Ngọc Linh 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng-đen-bạc, BKS 35N1-427.08 có giá trị 14.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trịnh Văn S chiếm đoạt là 93.600.000 đồng, Nguyễn Văn T chiếm đoạt là 27.300.000 đồng, Lê Xuân Q chiếm đoạt là 15.600.000 đồng, Trịnh Văn G chiếm đoạt là 49.000.000 đồng và Nguyễn Công T chiếm đoạt là 14.500.000 đồng.

[3.4] Bị cáo Đoàn Văn N mặc dù biết 05 xe mô tô do các bị cáo Sơn, Toản, Quân, Giang và Thuật phạm tội trộm cắp mà có, tuy không hứa hẹn trước nhưng vì lợi nhuận vẫn mua để bán lại cho người khác kiếm lời. Cụ thể: Xe mô tô Honda Wave BKS 15B4-165.48 Nhất bán lại giá 3.500.000 đồng; Xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng-đỏ-đen Nhất bán lại giá 5.000.000 đồng; Xe mô tô Wave alpha BKS 19S8-3448 Nhất bán lại giá 2.000.000 đồng; Xe mô tô Yamaha Exciter màu đen BKS 37K1-028.45 Nhất bán lại giá 1.900.000 đồng; Xe mô tô Honda Wave BKS 35N1-427.08 Nhất bán lại giá 3.500.000 đồng. Tổng số tiền Nhất bán 05 xe là 15.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Nhất tiêu thụ theo kết luận định giá tài sản là 69.100.000 đồng; thu lợi 2.700.000 đồng (15.900.000 đồng - 13.200.000 đồng).

[3.5] Như vậy, hành vi của các bị cáo Trịnh Văn S, Nguyễn Văn T, Lê Xuân Q, Trịnh Văn G và Nguyễn Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Đoàn Văn N phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[4] Về định khung hình phạt đối với hành vi Trộm cắp tài sản:

[4.1] Các bị cáo Toản, Quân, Giang và Thuật thực hiện hành vi trộm cắp với trị giá tài sản chiếm đoạt của từng bị cáo đều từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Đối với bị cáo Trịnh Văn S: Trong khoảng thời gian từ ngày 06/8/2024 đến ngày 30/10/2024 đã 05 lần liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, số tiền thu lợi được từ việc bán tài sản trộm cắp, bị cáo Sơn đều sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân hàng ngày. Tổng trị giá tài sản bị cáo Sơn chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản là 93.600.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Sơn có 02 tiền án: Bản án số 115/2017/HSST ngày 19/9/2017 và Bản án số 06/2020/HSST ngày 16/01/2020. Hai bản án này, bị cáo được tính xóa án tích đối với hành vi Chống người thi hành công vụ thực hiện vào ngày 02/11/2024, nhưng chưa được xóa án tích đối với hành vi Trộm cắp tài sản mà bị cáo thực hiện vào ngày 06/8/2024. Vì vậy, bị cáo Trịnh Văn

S phải chịu các tình tiết định khung hình phạt *"có tính chất chuyên nghiệp", "chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng" và "tái phạm nguy hiểm"* theo các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án đối với các hành vi Trộm cắp tài sản của các bị cáo (trừ bị cáo Sơn), Chống người thi hành công vụ và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an toàn và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Nên, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

[6] Đối với hành vi Trộm cắp tài sản: Các bị cáo Sơn, Toản, Quân, Giang và Thuật cùng nhau thực hiện tội phạm nên phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm theo Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để phân hóa tội phạm cũng như áp dụng mức hình phạt tương xứng theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án:

[7.1] Đối với hành vi Trộm cắp tài sản: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội.

[7.1.1] Bị cáo Trịnh Văn S là người khởi xướng, đề xuất và rủ các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi phạm tội; Sơn tham gia chiếm đoạt 05 lần với trị giá tài sản chiếm đoạt là 93.600.000 đồng; trực tiếp đi tiêu thụ tài sản trộm cắp được và cùng hưởng số tiền chiếm đoạt. Vì vậy, Sơn tham gia với vai trò chính với mức hình phạt cao nhất trong vụ án.

[7.1.2] Các bị cáo Toản, Quân, và Thuật giúp sức tích cực cho bị cáo Sơn và cùng hưởng lợi sau khi bán tài sản trộm cắp được. Bị cáo Giang chiếm đoạt 01 lần với trị giá tài sản chiếm đoạt 49.000.000 đồng, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi. Bị cáo Quân chiếm đoạt 02 lần với trị giá tài sản chiếm đoạt thấp hơn Giang và đều đã bồi thường các bị hại. Bị cáo Thuật chiếm đoạt 01 lần, trị giá tài sản chiếm đoạt thấp hơn Toản nhưng Thuật có nhân thân xấu. Bị cáo Toản chiếm đoạt 02 lần và chưa bồi thường bị hại. Do đó, vai trò và mức hình phạt của các bị cáo Toản, Quân, Giang, Thuật là ngang bằng nhau và thấp hơn so với bị cáo Sơn.

[7.2] Hội đồng xét xử không xét vai trò đồng phạm đối với hành vi Chống người thi hành công vụ của bị cáo Sơn và hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của bị cáo Nhất; bởi lẽ các hành vi này được các bị cáo Sơn, Nhất thực hiện độc lập nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi mình gây ra.

[8] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo:

[8.1] Bị cáo Giang không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Thuật có 01 tiền án bị xét xử năm 2023, chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng *"tái phạm"* theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nhất có 01 tiền án bị xét xử năm 2021, chưa được xóa án tích và 05 lần thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên phải chịu tình tiết tăng nặng *"tái phạm"* và *"phạm tội hai lần trở lên"* theo các điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Sơn 05 lần chiếm đoạt tài sản; Toản và Quân 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt; do đó, các bị cáo Sơn, Toản, Quân phải chịu tình tiết tăng nặng *"phạm tội hai lần trở lên"* theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8.2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo Giang và Quân nhân thân chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Nhất có bác ruột là liệt sỹ. Gia đình các bị cáo Sơn, Giang, Quân đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Bộ luật Hình sự cụ thể như sau: Bị cáo Sơn được áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Bị cáo Toản được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Bị cáo Quân được áp dụng các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; Bị cáo Giang được áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51; bị cáo Thuật được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo Nhất được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8.3] Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, mục đích của hình phạt và nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mức hình phạt cách ly khỏi xã hội đối với các bị cáo và áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo Sơn, Toản và Giang về hành vi Trộm cắp tài sản thấp hơn so với mức đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự và khoản Điều 323 Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Đối với bị cáo Trịnh Văn S, khi quyết định hình phạt cần tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự.

[11] Do bị cáo Nhất thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách của Bản án số 53/2021/HS-PT ngày 14/7/2021 nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nhất phải chấp hành hình phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo chuyển thành 36 tháng tù giam về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" của Bản án số 53/2021/HS-PT ngày 14/7/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương và buộc phải áp dụng với hình phạt của lần phạm tội mới theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[12] Về xử lý vật chứng:

[12.1] Đối với 01 con dao dài tổng thể 21,2cm; phần cán bằng gỗ dài 11cm, phần lưỡi bằng kim loại sáng màu, có một đầu nhọn, một lưỡi sắc là vật dụng mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[12.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen, BKS 14H2-3364 thu giữ của Trịnh Văn S là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

[12.3] Đối với 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ đen, không gắn BKS và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, không gắn BKS; 01 áo khoác màu xanh, sau khi tiến hành xong các hoạt động điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên đã trả lại đồ vật, tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lường Văn Cường, anh Lường Văn Căn và anh Bùi Minh Hưng là có căn cứ.

[12.4] Đối với 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu đen, không rõ BKS mà Sơn và Toản sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản do Sơn mua lại của một người không quen biết từ tháng 4/2024 và đến khoảng tháng 9/2024, Sơn đã bán xe mô tô trên cho một người không quen biết. Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng, không rõ BKS mà Sơn và Giang đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp do Giang mượn của một người tên là Toàn người ở phường Minh Đức, Thủy Nguyên, Hải Phòng (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Sau đó, Giang trả lại cho Toàn. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm đối với: Xe mô tô Yamaha Exciter màu đen, không rõ BKS; 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng, không rõ BKS; BKS xe mô tô BKS 26M1-165.19 và BKS xe mô tô BKS 26M1-164.63 của Lường Văn Cường và Lường Văn Căn nhưng đều chưa có kết quả.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Lường Văn Căn, Lường Văn Cường, chị Đoàn Thị Hương đã nhận lại tài sản bị trộm cắp; Anh Bùi Minh Hưng đã nhận lại áo phao. Các bị hại trên đều không yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xét. Bị hại Nguyễn Đình Khánh yêu cầu các bị cáo Giang, Toản bồi thường số tiền tương đương giá trị xe bị chiếm đoạt là 14.500.000 đồng; gia đình Sơn đã bồi thường 7.250.000 đồng, Toản chưa bồi thường nên buộc Toản phải bồi thường anh Khánh số tiền 7.250.000 đồng. Bị hại Lầu Bá Thành yêu cầu các bị cáo Sơn, Quân, Toản bồi thường số tiền tương đương giá trị xe bị chiếm đoạt là 12.800.000 đồng; gia đình Sơn, Quân mỗi gia đình đã bồi thường 4.300.000 đồng; Toản chưa bồi thường nên buộc bị cáo Toản phải bồi thường anh Thành số tiền 4.300.000 đồng. Bị hại Nguyễn Ngọc Linh yêu cầu các bị cáo Sơn, Thuật bồi thường số tiền tương đương giá trị xe mô tô bị trộm cắp là 14.500.000 đồng; gia đình Sơn đã bồi thường 7.250.000 đồng; Thuật chưa bồi thường nên buộc bị cáo Thuật phải bồi thường anh Linh số tiền 7.250.000 đồng.

[14] Về thu lợi bất chính: Đối với khoản tiền 2.700.000 đồng mà bị cáo Đoàn Văn N thu lợi bất chính cần buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước. Gia đình bị cáo Nhất đã tự nguyện nộp đủ số tiền 2.700.000 đồng trước khi xét xử theo Biên lai thu tiền số 0007798 ngày 06/5/2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

[15] Trong vụ án này, anh Vũ Quyết Đại có hành vi mua xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng, đỏ, đen của Đoàn Văn N bán nhưng không biết đó là tài sản do vi phạm pháp luật mà có. Anh Cù Anh Sơn mượn tài sản là xe mô tô Yamaha Exciter màu đen của Trịnh Văn S để làm phương tiện đi lại nhưng không biết đó là tài sản do vi phạm pháp luật mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với các trường hợp này là có căn cứ.

[16] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 330; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn S phạm tội "Chống người thi hành công vụ" và phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn S 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" và 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trịnh Văn S phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2024.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2024.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Xuân Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2024.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn G 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2024.

5. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản",

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2024.

6. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn N phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác người khác phạm tội mà có".

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn N 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác người khác phạm tội mà có".

7. Căn cứ vào khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Đoàn Văn N phải chấp hành hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo chuyển thành 36 (ba mươi sáu) tháng tù giam về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" của Bản án số 53/2021/HS-PT ngày 14/7/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đoàn Văn N phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 54 (năm mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2024.

8. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 585 Bộ luật Dân sự, buộc:

- Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường anh Nguyễn Đình Khánh số tiền là 7.250.000 (bẩy triệu, hai trăm, năm mươi nghìn) đồng và phải bồi thường anh Lầu Bá Thành số tiền là 4.300.000 (bốn triệu, ba trăm nghìn) đồng.

- Bị cáo Nguyễn Công T phải bồi thường anh Nguyễn Ngọc Linh số tiền là 7.250.000 (bẩy triệu, hai trăm, năm mươi nghìn) đồng.

9. Về thu lợi bất chính: Bị cáo Đoàn Văn N phải nộp lại số tiền thu lời bất chính là 2.700.000 (hai triệu, bẩy trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo Đoàn Văn N đã nộp đủ số tiền 2.700.000 (hai triệu, bẩy trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số 0007798 ngày 06/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

10. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) con dao dài tổng thể 21,2cm; phần cán bằng gỗ dài 11cm; phần lưỡi bằng kim loại sáng màu, có một đầu nhọn, một lưỡi sắc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu đen, mang biển kiểm soát 14H2-3364, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho số NK2025/74 ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

11. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc:

- Các bị cáo Trịnh Văn S, Nguyễn Văn T, Lê Xuân Q, Trịnh Văn G, Nguyễn Công T và Đoàn Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 577.500 (năm trăm, bẩy mươi bẩy nghìn, năm trăm) đồng.

- Bị cáo Nguyễn Công T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 362.500 (ba trăm, sáu mươi hai nghìn, năm trăm) đồng.

12. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- Trại Tạm giam TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS TP Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến